

Xy lanh nhỏ gọn ADNGF-100-10-P-A

Số bộ phận: 554286



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	10 mm
Ø pít tông	100 mm
Dựa trên tiêu chuẩn	ISO 21287
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Cấu trúc xây dựng	Pít tông Cần piston Ổng định hình
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Bảo vệ chống xoay/dẫn hướng	Trục dẫn hướng có vòng kẹp
Áp suất vận hành	0.1 MPA...1 MPA 1 bar...10 bar
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	2.5 J
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	4524 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	4712 N
Khối lượng di chuyển	1109 g
trọng lượng sản phẩm	2321 g
Cổng nối khí nén	G1/8
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vít cổ vật liệu	Thép
Vật liệu phủ	Nhôm đúc áp lực, tráng
Vật liệu của phốt	TPE-U(PUR)
Vật liệu đế cuối van	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa
Vật liệu thanh piston	thép hợp kim
Vật liệu vỏ xy lanh	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa mịn